

NGUYỄN TRÃI QUAN NIỆM VỀ GIÁ TRỊ CỦA VĂN CHƯƠNG

Đặng Văn Vũ

Trường Đại học Sài Gòn

TÓM TẮT

Nguyễn Trãi là một tác gia lớn của thời kỳ văn học trung đại luôn có ý thức về lý luận sáng tác. Một vấn đề nổi bật trong quan niệm của ông là đề cao nhà văn và khẳng định giá trị to lớn của tác phẩm văn chương. Văn chương là một sản phẩm tinh thần cao quý nên nhà văn là người cao đẹp. Quan niệm văn chương của Nguyễn Trãi được đúc kết từ những kinh nghiệm sáng tác của tiền nhân, từ những trải nghiệm của cuộc đời đầy sóng gió cùng thực tiễn sáng tác phong phú của ông. Nguyễn Trãi luôn tâm niệm rằng góp phần giáo dục đạo đức là nhiệm vụ nặng nề mà văn chương phải gánh vác.

Từ khóa: Nguyễn Trãi, trung đại, quan niệm, cao quý

*

1. Nguyễn Trãi – nhà văn hóa lớn

Nguyễn Trãi là nhà văn hóa lớn, nhà thơ lớn của dân tộc. Tư tưởng dân tộc và nhân dân của Nguyễn Trãi luôn là bài học sâu sắc cho người đời sau. Thơ văn Nguyễn Trãi là đỉnh cao chói lọi trong văn học trung đại Việt Nam. Dù Nguyễn Trãi đã đi vào cõi vĩnh hằng đã hơn năm thế kỷ, nhưng thơ văn của ông thì vẫn sống mãi trong lòng bao thế hệ con người Việt Nam. Cuộc đời và sự nghiệp văn thơ của Nguyễn Trãi được học ở nhà trường phổ thông cũng như cao đẳng, đại học như là một tác gia có vị trí quan trọng trong tiến trình văn học dân tộc. Học tập thơ văn Nguyễn Trãi là học tập tinh thần yêu quê hương đất nước, luôn đem hết trí lực để phục vụ đất nước, nhân dân. Học thơ văn Nguyễn Trãi là học tập đạo làm người, tình yêu thiên nhiên, yêu thương con người cùng lối sống không tôn thờ vật chất... Giá trị thơ văn Nguyễn Trãi đã được thừa nhận như là tinh hoa của văn học trung đại. Giá trị thơ văn Nguyễn

Trãi được hình thành từ quan niệm luôn đề cao giá trị văn chương của ông.

2. Nguyễn Trãi quan niệm về giá trị văn chương

2.1. Quan niệm về nhà văn

Nguyễn Trãi rất chú trọng chức năng phản ánh hiện thực và nhiệm vụ giáo dục đạo đức của văn chương. Không chỉ vậy, đối với ông, văn chương còn là bộ mặt tinh thần của xã hội, nó góp phần làm rạng rỡ non sông. Vì sao như vậy? Vì văn chương là một sản phẩm tinh thần đặc biệt. Nguyễn Trãi đã từng nói với Lê Thái Tông: “*Lễ nhạc là cốt ở người mới đặt ra được. Phải là bậc tài thức như Chu Công rồi sau mới không thể chê trách được việc đặt lễ nhạc. Nay nhà vua để cho hạng bè tôi hèn mọn ở trong cung chuyên việc xếp đặt lễ nhạc, như vậy chẳng tủ nhục cho nước nhà lắm sao?*”[7, tr. 26]. Với Nguyễn Trãi, văn chương nghệ thuật là một loại sản phẩm tinh thần cao quý, nó được sinh ra từ những “bậc tài thức như Chu Công” chứ “hạng bè

tôi hèn mọn” thì làm sao có thể sáng tác được. Người làm văn chương phải có cái nhìn sâu rộng về cuộc đời và con người, Nguyễn Trãi từng giải bày: *“Đi khắp núi cao, sông sâu. Núi có thể đo được, sông có thể dò được, nhưng không thể đo, dò được lòng người. Khó đày, nhưng đó lại là yêu cầu trọng yếu, chính yếu của những ai muốn trở thành văn nhân thi sĩ. Chính đó là chỗ thử thách tầm nhìn, cách hiểu, sức soi sáng của người làm văn. Nhà văn phải “vượt ba đào của biển lớn, trải phong vật Trung Châu” (Lý Văn Phức). “Nhà văn cần giống chàng họ Vương theo học nghề vẽ mà Lê Hữu Trác có lần nói đến: “Một lá thuyền lênh đênh giữa ngũ hồ, mắt nhìn rõ những cảnh tuyết phủ chiều hôm, mây mờ sáng sớm và ánh sáng lọc qua màn khói lam lúc lờ lúc tắt”.* (Bài Tựa Y Hải cầu nguyên). Tác phẩm văn chương là sự khái quát hiện thực cuộc sống và tư tưởng của nhà văn cho nên nếu tầm nhìn hạn hẹp, sự hiểu biết lệch lạc thì không thể tạo dựng được một tác phẩm có sức sống.

Nguyễn Trãi cũng đã chỉ ra mối quan hệ biện chứng giữa nhà văn và tác phẩm: con người như thế nào thì văn chương như thế ấy. Về vấn đề này, Cao Bá Quát cũng từng phát biểu: *“Thơ không có phẩm chất nhất định, phẩm chất của người là phẩm chất của thơ. Phẩm chất của người cao thì phẩm chất của thơ cao... Xem người thì có thể biết thơ”* [3, tr.139]. Trong *Nam sơn tùng thoại*, Nguyễn Đức Đạt cũng nói: *“Văn như con người của nó. Văn thâm hậu thì con người nó cũng trầm mà tĩnh; văn ôn nhu thì con người của nó khiêm tốn mà hòa; văn cao khiết thì con người của nó đạm mà giản; văn hùng hồn thì con người của nó cương mà nhanh; văn uyên sâu thì con người của nó thuần túy mà đứng đắn”*[3, tr.141]... Có thể thấy quan niệm

của ông cha ta về mối quan hệ giữa văn và người khá gần với quan niệm của lý luận văn học hiện đại. Nằm trong xu hướng ấy, Nguyễn Trãi luôn chú ý đến vai trò quan trọng của của người cầm bút trong việc tạo ra tác phẩm văn chương. Nhà văn không chỉ cần có tài trí mà cần phải biết lao động nghiêm túc:

*Tài tuy chẳng ngộ, trí chẳng cao
Quyền đến trong tay chí mới hào.
Miệng khiến tư bình phá lũy khúc,
Mình làm thi tướng đánh Đàn Tao.
(Tự thán - 19)*

Nhà văn cũng như một vị tướng, cần có một tinh thần quyết chí cao mới gọi là bậc anh hào. Và khi hoàn thành được tác phẩm nhà văn sẽ trở thành “thi tướng” hiên ngang giữa Tao Đàn. Thành quả nào mà chẳng đáng trân trọng, nhất là tạo ra được một tác phẩm văn chương. Có thể hiểu được tâm trạng sáng khoái của nhà thơ khi hoàn thành tác phẩm vì nó đã đem lại cho người đời những giá trị thẩm mỹ:

*Hàng chim ngủ khi thuyền đỗ,
Vàng nguyệt lên thuở nước cường.
Mua được thú màu trong thuở ấy,
Thế gian hay một khách văn chương.
(Trần tình - 6)*

Khách văn chương là một người đáng trân trọng, bởi vì sản phẩm của họ không chỉ đem lại niềm vui thú cho người khác mà nó còn khiến cho chính bản thân nhà văn trở nên trong sáng hơn, thanh cao hơn. Bởi vậy, các bậc tài trí xưa không thể không biết làm thơ. “Bầu rượu túi thơ” là hình ảnh thường thấy của những bậc tao nhân mặc khách ngày xưa. Đối với các bậc thâm Nho, thơ, rượu và trăng không thể thiếu trong cuộc sống của họ. Ngày xưa, người có tài làm thơ rất được xã hội trọng vọng, thơ tất nhiên là một sản phẩm tinh thần cao quý được tôn thờ. Đối với nhiều

người, trong đó có Nguyễn Trãi, không phải làm thơ để được cao quý, mà làm thơ để bộc lộ, để tâm sự, để giải bày những nỗi lòng chất chứa:

*Buồng văn đắp cửa lộn ngày thu,
Đèn sách nhàn làm thong thả nho.*

*...Say mùi đạo, chè ba chén;
Tả lòng phiền, thơ bốn câu.*

(Thuật hứng -13)

Say mùi đạo thì uống ba chén chè, lòng phiền muộn thì viết bốn câu thơ. *Lòng phiền* ở đây chính là nỗi lòng chất chứa, cảm xúc thăng hoa trước cảnh đời. Lý luận văn học hiện đại thường nói, sáng tác là sự giải tỏa những gì chất chứa không thể chịu đựng nổi của người nghệ sĩ, giống như người mẹ phải sinh đứa con ra mới hết đau. Chính *lòng phiền* ấy làm nên cảm hứng chân thành trong sáng tạo, làm nên giá trị và sức sống lâu bền của tác phẩm.

Như vậy, Nguyễn Trãi khẳng định rằng, văn chương là một sản phẩm tinh thần bậc cao, có sức tác động lớn đến con người, đến xã hội. Vì vậy, người làm văn chương cần có một tâm hồn trong sáng, lí trí sáng suốt, nguồn cảm xúc dồi dào và chân thành. Bên cạnh đó, nhà văn phải có cái nhìn sâu rộng và phải lao động nghiêm túc thì mới tạo ra được những tác phẩm văn chương giá trị.

2.2. Quan niệm của Nguyễn Trãi về giá trị của tác phẩm văn chương

Thời trung đại, văn chương có vai trò rất to lớn trong đời sống tinh thần của con người. Bởi vậy, thi nhân là người được xã hội trọng vọng, tác phẩm văn chương là một sản phẩm tinh thần cao quý.

Tác phẩm văn chương là một sản phẩm kì diệu. Việc viết văn, do đó, là một công việc sản xuất tinh thần tinh vi không chút đơn giản, dễ hiểu. Sáng tác là một quá trình

lao tâm khổ tứ, khó nhọc tìm tòi cân nhắc nên thơ là là một thứ của báu. Vì thơ không chỉ là máu thịt của mình, thơ còn là hạt ngọc của tâm hồn được ngoại giới làm cho lung linh nên Nguyễn Trãi coi thơ văn là vàng ngọc châu báu:

*Thiên thơ áng sách qua ngày tháng,
Một khắc cảm nên mấy lạng vàng.*

(Thuật hứng 10)

*Một lòng trung hiếu làm miếu cả,
Hai quyển thi thư ấy báu chôn.*

(Tự thán 41)

Có thể thấy Nguyễn Trãi quý thơ văn như người ta quý vàng bạc, trân trọng thơ văn như người ta trân trọng châu báu. Vì đối với những nhân cách lớn, giá trị vật chất không quan trọng bằng giá trị tinh thần, bởi vì:

*Giàu mấy kiếp tham lam bấy,
Sống bao lâu, đáo để màng.*

(Thuật hứng - 10)

Thơ văn là một giá trị tinh thần đặc biệt, vì nó là sản phẩm của một loại lao động đặc biệt. Giá trị của thơ văn không chỉ ở việc làm cho cuộc sống được tốt đẹp hơn mà còn làm cho chính người sáng tác ngày càng cao quý hơn. Nói cách khác, thơ văn là người bạn tri kỷ nhất, nó luôn ở bên con người cả lúc vui lẫn lúc buồn, cả khi hạnh phúc lẫn giây phút khổ đau. Cuộc đời của Nguyễn Trãi có lắm nỗi truân chuyên, tài năng và đức độ của ông không phải lúc nào cũng được triều đình trọng vọng. Có khi lên đến tột đỉnh vinh quang, có lúc tụt xuống dưới đáy túi nhục. Nhưng dù đương chức hay bị giáng chức, ông không lúc nào chệnh mảng với thơ văn. Khi còn làm quan, ông đã đem hết khả năng văn chương của mình phục vụ đắc lực cho công cuộc đấu tranh chống quân Minh. Khi đất nước thái bình, ông tiếp tục làm thơ để ca ngợi cuộc sống yên vui nhờ tướng tài, chúa sáng:

*Non Phú Xuân cao, nước Vị thanh,
Mây quen nguyệt khách vô tình
Đất thiên tử dưỡng tôi thiên tử,
Đời thái bình ca khúc thái bình.
(Thuật hứng 20)*

Giá trị của thơ còn biểu hiện ở việc nó tác động vào tình cảm con người, làm cho lòng người thanh thản hơn, thêm yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống và nhạy cảm hơn. Người nghệ sĩ chịu sự tác động của ngoại cảnh và phản ánh ngoại cảnh. Văn thơ chính là nơi gặp gỡ của tâm hồn và cảnh vật, cảnh vật có khi trở thành thực thể sinh động như chính con người. Lúc này cảnh vật như người bạn thân thiết của nhà thơ, thấu hiểu tâm tư của nhau:

*Khách đến vườn còn hoa lác,
Thơ nên, cửa thấy nguyệt vào.
Cảnh thanh dường ấy chẳng về nghi,
Lần thân làm chi áng mạn đào.
(Mạn thuật 13)*

Bài thơ làm xong thì thấy trăng bước vào nhà. Thơ đã gọi trăng vào hay trăng đã nhận thấy một tâm hồn tri kỷ để đến với nhau? Ở đây ta thấy nghệ thuật có một sức lay động rất lớn, đến những cái vô tri cũng còn thấu hiểu, hướng chi là con người. Tất nhiên, “trăng vào” ở đây chỉ là trong tưởng tượng của tác giả mà thôi. Nhưng nó cũng nói lên một điều rằng, văn chương nghệ thuật có thể làm cho mọi người, mọi vật xích lại gần nhau hơn. Người nghệ sĩ có tâm hồn rộng mở, giao hòa với thiên nhiên thì sáng tác của họ sẽ đem đến nhiều giá trị thẩm mỹ cho cuộc đời.

Con người sáng tạo ra văn chương, văn chương tác động ngược trở lại vào con người, vào xã hội. Nhờ văn chương mà sự hiểu biết của con người sẽ được giàu có hơn, con người nâng cao khả năng nhận thức những ý nghĩa sâu xa từ những điều tưởng như bình thường, đơn giản. Con

người nâng cao khả năng cảm nhận những vẻ đẹp của thiên nhiên và con người. Nguyễn Phi Khanh, cha của Nguyễn Trãi, trong bài *Bồi Bổng hồ tướng công du xuân giang* có viết: “*Giai cú chỉ lan hương*” (Câu thơ hay có hương thơm như hoa chỉ, hoa lan). Khi đọc được một câu văn, câu thơ hay, người ta có được một niềm cảm hứng rất đặc biệt. Nó không chỉ là hương thơm, nó còn là màu sắc, là âm thanh, là những ảo giác đặc biệt. Trong bài thơ chữ Hán *Chu trung ngẫu thành 2*, Nguyễn Trãi viết:

*Ngư ca tam xướng, yên hồ khoát,
Mục địch nhất thanh, thiên nguyệt cao.*

Điệu hát của ông chài làm cho mặt hồ rộng thêm ra, tiếng sáo của chú bé chăn trâu làm cho bầu trời như cao hơn. Sức mạnh của thơ ca là thổi tâm hồn vào cảnh vật để nó trở nên sinh động và đẹp đẽ hơn; và nhờ thế làm cho tâm hồn con người như được thoáng rộng hơn, cảm nhận được tất cả sự tinh tế của tạo vật. Đó là sự kỳ diệu chỉ có ở văn chương.

Nếu thời gian cùng với sự nghiệt ngã của cuộc đời khiến tâm hồn người dễ khô cạn, thì văn thơ là thứ “thuốc bổ” chống lại “căn bệnh” ấy. Văn chương có giá trị rất lớn trong việc bồi đắp tâm hồn con người, bồi dưỡng tình cảm, nâng tầng cảm xúc. Nghệ thuật nói chung phải có nhiệm vụ phát triển năng lực thẩm mỹ cho công chúng, làm cho công chúng biết “sáng tạo theo qui luật cái đẹp”, biết trân trọng giữ gìn những giá trị được thiên nhiên và cuộc đời ban tặng. Với Nguyễn Trãi, giá trị của văn chương thể hiện ở mục đích cuối cùng là làm cho con người trở nên tốt đẹp hơn.

3. Kết luận

Quan niệm văn chương của Nguyễn Trãi được đúc kết từ những kinh nghiệm sáng tác của tiên nhân, từ những trải nghiệm của cuộc đời đầy sóng gió cùng

thực tiễn sáng tác phong phú của ông. Nguyễn Trãi luôn tâm niệm rằng góp phần giáo dục đạo đức là nhiệm vụ nặng nề mà văn chương phải gánh vác. Giữ gìn cương thường, đạo lý trong xã hội để cho muôn dân được sống trong cảnh thanh bình hạnh phúc là một đóng góp rất lớn của văn chương. Văn chương cũng đem lại cho con

người những phút giây hạnh phúc từ vẻ đẹp mà nó đem lại... Vì có vai trò to lớn như vậy nên nhà văn là những con người vô cùng cao quý, tác phẩm thơ văn là một sản phẩm vô cùng cao đẹp. Nhà văn cùng với tác phẩm của mình đã làm phong phú hơn đời sống tinh thần cho con người, để từ đó con người có thể sống đẹp hơn.

*

NGUYEN TRAI'S CONCEPTION OF LITERATURAL VALUE

Dang Van Vu

Sai Gon University

ABSTRACT

Nguyen Trai was a major author of in the medieval period of literary. He had always been aware of creative theory. A prominent point in his view was to think highly of writers and affirm the tremendous value of literary works. Literature works were noble spiritual products so writers were also noble people. The literature conception of Nguyen Trai has been summarized from the experience of his ancestors and the experience of a turbulent life and his ample composing practices. Nguyen Trai always thought that moral education was a cumbersome task that literature ought to bear.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đinh Gia Khánh chủ biên (1998), *Văn học Việt Nam từ thế kỷ X đến nửa đầu thế kỷ XVIII*, NXB Giáo dục.
- [2] Hoàng Khôi (2001), *Nguyễn Trãi toàn tập*, NXB Văn hóa thông tin.
- [3] Phương Lựu (1985), *Về quan niệm văn chương cổ Việt Nam*, NXB Giáo dục.
- [4] Vũ Tiến Quỳnh (2000), *Thơ văn Nguyễn Trãi*. NXB Văn nghệ TP. Hồ Chí Minh.
- [5] Tuấn Thành, Anh Vũ tuyển chọn (2002), *Nguyễn Trãi, tác phẩm và dư luận*, NXB Văn học.
- [6] Nhiều tác giả (2000), *Nguyễn Trãi, về tác giả và tác phẩm*, NXB Giáo dục.
- [7] Nhiều tác giả (2007), *Mười thế kỷ bàn luận về văn chương*, NXB Giáo dục.